



DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: /QĐ - VPCNCLQG
ngày tháng 01 năm 2026 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia/
of BoA Director)

Tên phòng xét nghiệm: **Bộ phận xét nghiệm – Khoa Cận lâm sàng**
Medical Laboratory: Laboratory - Subclinical Department

Cơ quan chủ quản: **Bệnh viện bỏng Quốc Gia Lê Hữu Trác**
Organization: Le Huu Trac National Burn Hospital

Lĩnh vực xét nghiệm: **Hoá sinh, Huyết học**
Field of medical testing: Biochemistry, Hematology

Người phụ trách/
Representative: **Nguyễn Quang Đông**
Nguyen Quang Dong

Số hiệu/ Code: **VILAS Med**

Chuẩn mực công nhận/ **ISO 15189: 2022**
Accreditation criteria: ISO 15189: 2022

Hiệu lực/ Validation: Từ ngày /01/2026 đến ngày /01/2031

Địa chỉ/ Address: **263 Phùng Hưng, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội**
263 Phung Hung Street, Ha Dong ward, Ha Noi City

Địa điểm/ Location: **263 Phùng Hưng, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội**
263 Phung Hung Street, Ha Dong ward, Ha Noi City

Điện thoại/ Tel: **069.566626**

Email: **benhvienbongquocgiaht@gmail.com**

Website: **www.vienbongquocgia.vn**

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN*LIST OF EXTENTION ACCREDITED MEDICAL TESTS***VILAS Med 232**Lĩnh vực xét nghiệm: **Hóa sinh***Discipline of medical testing: Biochemistry*

TT	Loại mẫu (chất chống đông-nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant-if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm <i>The name of medical tests</i>	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm <i>(Principle/ Technical test)</i>	Phương pháp xét nghiệm <i>Test method</i>
1.	Huyết thanh, Huyết tương (Heparin) <i>Serum, Plasma (heparin)</i>	Xác định hàm lượng ALT <i>Determination of Alanin Aminotransferase content</i>	Động học enzyme <i>Enzym kinetic</i>	XN-QTSH-03 (2025) (AU 680)
2.		Xác định hàm lượng AST <i>Determination of Aspatat Aminotransferase content</i>	Động học enzyme <i>Enzym kinetic</i>	XN-QTSH-04 (2025) (AU 680)
3.		Xác định hàm lượng Glucose <i>Determination of Glucose content</i>	Động học enzyme <i>Enzym kinetic</i>	XN-QTSH-01 (2025) (AU 680)
4.		Xác định hàm lượng Ure <i>Determination of Urea content</i>	Enzym so màu <i>Enzym colorimetric</i>	XN-QTSH-06 (2025) (AU 680)
5.		Xác định hàm lượng Protein <i>Determination of Protein content</i>	Đo quang <i>Optical measurement</i>	XN-QTSH-05 (2025) (AU 680)
6.		Xác định hàm lượng Albumin <i>Determination of Albumin content</i>	Đo quang <i>Optical measurement</i>	XN-QTSH-02 (2025) (AU 680)

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN*LIST OF EXTENTION ACCREDITED MEDICAL TESTS***VILAS Med 232**

Lĩnh vực xét nghiệm: **Huyết học**
Discipline of medical testing: Hematology

TT	Loại mẫu (chất chống đông-nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant- if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm <i>The name of medical tests</i>	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm <i>(Principle/ Technical test)</i>	Phương pháp xét nghiệm <i>Test method</i>
1.	Máu toàn phần (EDTA-K2/K3) <i>Whoole Blood (EDTA-K2/K3)</i>	Đếm số lượng hồng cầu (RBC) <i>Red Blood Cell count (RBC)</i>	Trở kháng <i>Impedence</i>	XN-QTHH-03 (2025) (Nihon Kohden Mek 7300)
2.		Đếm số lượng bạch cầu (WBC) <i>White Blood Cell count (WBC)</i>	Trở kháng và đo tán xạ <i>Impedence and Scattering measurement</i>	XN-QTHH-04 (2025) (Nihon Kohden Mek 7300)
3.		Đếm số lượng tiểu cầu (PLT) <i>Platelet count (PLT)</i>	Trở kháng <i>Impedence</i>	XN-QTHH-02 (2025) (Nihon Kohden Mek 7300)
4.		Xác định lượng huyết sắc tố <i>Determination of Hemoglobine (Hb)</i>	Đo quang <i>Optical measurement</i>	XN-QTHH-01 (2025) (Nihon Kohden Mek 7300)

Ghi chú/ Note:

- XM-QTSH/HH.: Phương pháp nội bộ của PXN/ *Laboratory developed method*
- Trường hợp khoa cận lâm sàng thuộc Bệnh viện bỏng Quốc Gia Lê Hữu Trác cung cấp dịch vụ xét nghiệm phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Laboratory department under Le Huu Trac National Burn Hospital that provides the medical testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*